

*Phú N, ngày 07 tháng 10 năm 2019*

Số: 200/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Tú A, sinh năm 1991, trú tại: Thôn An Lâu, xã Tam L, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Ngh, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn An Lâu, xã Tam L, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Tú A và anh Nguyễn Hữu Ngh.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Tú A và anh Nguyễn Hữu Ngh thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị Tú A và anh Nguyễn Hữu Ngh thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Hữu Long, sinh ngày 21/01/2014 cho anh Ngh và giao cháu Nguyễn Hữu Hoàng, sinh ngày 29/7/2016 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Các bên có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung, không ai được phép cản trở quyền này. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Thị Tú A và anh Nguyễn Hữu Ngh đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Tú A tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003714 ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Hoàn trả cho chị A 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng Ngh theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND PN;
- UBND xã Tam L;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan THADS PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Văn Khôi**

